

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ

VẬN TẢI SAFI

-----សុខាសុខ-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----សុខាសុខ-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh .

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

Trụ sở chính: 209 Nguyễn Văn Thủ - Phường Đa Kao – Quận 1 – Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.38238799 Fax: 028.38226283

Người thực hiện công bố thông tin: NGUYỄN THANH TUYỀN

Địa chỉ: 209 Nguyễn Văn Thủ - Phường Đa Kao – Quận 1 – Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.38238799 Fax: 028.38226283

Loại thông tin công bố: 24h yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Các Tài liệu họp được đăng tải trên trang web của Công ty tại www.safi.com.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội thông tin đã công bố.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



NGUYỄN THANH TUYỀN

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI	
Thời gian:	08h sáng thứ Bảy, ngày 30/03/2019
Địa điểm:	Lầu 5-Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI - Đ/c: 209 Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, Tp.HCM
CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	
8h00 – 8h45	I. ĐÓN TIẾP ĐẠI BIỂU
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tiếp đón đại biểu, cổ đông đăng ký nhận tài liệu Đại hội; 2. Ôn định và chuẩn bị Đại hội;
8h45 – 9h15	II. PHẦN KHAI MẠC
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu dự Đại hội; 2. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự; Khai mạc Đại hội; 3. Giới thiệu chương trình Đại hội; 4. Giới thiệu chủ trì Đại hội; 5. Chủ trì Đại hội giới thiệu và biểu quyết thông qua chủ tọa đoàn; 6. Chủ trì Đại hội giới thiệu Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu;
9h15 - 11h15	III. NỘI DUNG CHÍNH
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; Kế hoạch và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty; 2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018; <p>Đệ trình Đại hội thông qua các tờ trình:</p> <ol style="list-style-type: none"> 3. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019; 4. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019; 5. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán tài chính năm 2019 cho Công ty; 6. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty; 7. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua số lượng thành viên HĐQT và Bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2019 – 2022; 8. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty (ESOP); 9. Các vấn đề khác tại Đại hội (nếu có); 10. Thảo luận; Đại hội nghỉ giải lao 30 phút;
11h15-11h30	IV. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Biên bản Đại hội; 2. Thông qua Nghị quyết Đại hội; 3. Bế mạc Đại hội.

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

- Luật Doanh nghiệp Số 68/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội ban hành ngày 29/06/2006, Luật số 62/2010/QH12 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán do Quốc hội ban hành ngày 24/11/2010;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đại lý Vận Tải SAFI;
- Các văn bản pháp luật có liên quan khác.

PHẦN I:
QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI (gọi tắt là Công ty).

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

3.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách ngày 22/02/2019.

3.2 Quyền của cổ đông:

- Được biểu quyết tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI trước khi tiến hành Đại hội;
- Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo thư mời, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận uỷ quyền tham dự cần phải có giấy uỷ quyền của người uỷ quyền. Các loại giấy nêu trên nộp cho Ban tổ chức để nhận được tài liệu Đại hội.
- Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết;
- Các cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

3.3 Nghĩa vụ của cổ đông:

- Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia họp Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ của Công ty;
- Tuân thủ các quy định tại quy chế này;
- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi đến tham dự đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm tiếp nhận giấy tờ của Đại biểu và cổ đông tới tham dự, kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, phát các tài liệu, Phiếu bầu cử và Phiếu biểu quyết theo đúng mẫu quy định; và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông;
- Trường hợp người đến tham dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối cung cấp tài liệu Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu

5.1 Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch

- Thành phần: Đoàn chủ tịch gồm từ 01 đến 02 người, do Hội đồng Quản trị giới thiệu và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - + Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình dự kiến của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - + Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận;
 - + Trình dự thảo, kết luận những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - + Trả lời những nội dung do Đại hội yêu cầu;
- Quyền của Đoàn chủ tịch:
 - + Quyết định của Chủ toạ về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

+ Đoàn chủ tịch tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự, phản ánh được mong muốn của cổ đông;

+ Chủ tọa Đại hội cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác trong các trường hợp quy định trong Điều lệ của Công ty. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày kể từ ngày khai mạc Đại hội.

5.2 Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

Thư ký do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những nội dung được các cổ đông hoặc đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội;
- Soạn thảo Biên bản, Nghị quyết về các nội dung đã được thông qua tại Đại hội;
- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch đoàn.

5.3 Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch giới thiệu để Đại hội quyết định. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các nội dung thông qua tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết;
- Lập và bàn giao biên bản kiểm phiếu cho Ban tổ chức;
- Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của việc kiểm tra.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 22/02/2019 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán cấp. *(Tỷ lệ này áp dụng theo Luật Doanh nghiệp 2014).*

Điều 7: Cách thức tiến hành Đại hội

- Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung như đã gửi các cổ đông;
- Đại hội đồng cổ đông sẽ tổ chức làm một buổi và thông qua các nội dung sau:
 - + Giới thiệu thành phần và thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu;
 - + Thông qua Quy chế làm việc, chương trình Đại hội và nội dung phát sinh khác;
 - + Thảo luận và thông qua các nội dung trình Đại hội;
 - + Phát biểu của đại biểu tham dự;
 - + Biểu quyết thông qua các nội dung như đã được Đoàn Chủ tịch trình bày;
 - + Thông qua Biên bản Đại hội.

Điều 8: Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội sẽ được cấp Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết

các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông. Trên phiếu có ghi số đăng ký (Mã số cổ đông), họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến được thông báo ngay trong đại hội.

Điều 9: Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Đối với các quyết định về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh, sát nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; Dự án đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc Chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên trên tổng giá trị tài sản của Công ty và các Chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất thì phải đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

- Thông qua các nội dung khác: đạt tỷ lệ ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

(Các tỷ lệ biểu quyết này áp dụng theo Luật Doanh nghiệp 2014)

Điều 10: Thảo luận tại Đại hội

- Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội được phát phiếu đặt câu hỏi. Các phiếu câu hỏi của Cổ đông sẽ được ban tổ chức chuyển cho Đoàn chủ tọa trả lời, giải đáp.

- Các câu hỏi nên ngắn gọn, tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình nghị sự của Đại hội.

Chương IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 11: Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội.

- Biên bản của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

PHẦN II.
QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI
Nhiệm kỳ (2019 – 2022)

Điều 1. Số lượng thành viên HĐQT độc lập bầu bổ sung

- Số lượng thành viên HĐQT : 01 người
- Nhiệm kỳ : Từ 2019 - 2022

Tiêu chuẩn thành viên HĐQT độc lập

a. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo qui định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp và các qui định của pháp luật có liên quan.
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty qui định khác.
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

b. Điều kiện là thành viên HĐQT độc lập

- Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
- Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của các công ty con, công ty liên kết, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát;
- Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của công ty;
- Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho công ty trong hai (02) năm gần nhất;
- Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất.

Điều 2. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên tham gia ứng cử thành viên HĐQT.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
 - Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
 - Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
 - Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;
- b. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử vào HĐQT độc lập

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên đề bầu vào HĐQT bao gồm:

- a. Đơn ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT (*theo mẫu Công ty*); hoặc Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử);
- b. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (*theo mẫu Công ty*);
- c. Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/ Thẻ căn cước/hộ chiếu và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- d. Tài liệu chứng minh người ứng cử hoặc người đề cử sở hữu cổ phần của công ty trong vòng 6 tháng liên tục tính đến thời điểm nộp hồ sơ tham dự.

Việc ứng cử, đề cử phải được gửi bằng văn bản đến Công ty chậm nhất 03 (ba) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông kiến nghị phải đáp ứng các qui định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 4. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định đề bầu HĐQT độc lập.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT đủ điều kiện được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

Điều 5. Phương thức bầu cử

- Bầu thành viên HĐQT được thực hiện bỏ phiếu bầu theo phương thức bầu dồn phiếu theo qui định của Luật Doanh nghiệp.
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
- Cổ đông tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một, một số hoặc tất cả các ứng cử viên.

Điều 6. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
- Mỗi đại biểu sẽ được phát phiếu bầu Hội đồng quản trị.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu;

- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu (x) vào ô “số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng, lúc này số phiếu bầu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn;
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
 - + Gạch tên các ứng cử viên;
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu;
 - + Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết được phép bầu của đại biểu;
 - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
 - + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Nguyên tắc trúng cử

- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 7: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp, số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

- Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải Safi kết thúc.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua đề việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân thủ theo các quy định của pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Công ty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



CHỦ TỊCH

NGUYỄN HOÀNG ANH

CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

- 1. Báo cáo Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
- 2. Báo cáo Ban kiểm soát**
- 3. Các tờ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua**

Tp.HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 & KẾ HOẠCH NĂM 2019

Kính thưa Đại hội.

Kính thưa Quý cổ đông.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

Trong năm, HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong vai trò xây dựng định hướng chiến lược tổng thể và mục tiêu hoạt động của Công ty, chỉ đạo và giám sát Ban điều hành nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh cao nhất.

I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018:

- Tổng doanh thu: 869 tỷ đồng
- Lãi trước thuế: 68,17 tỷ đồng
- Lãi sau thuế: 54,17 tỷ đồng

II. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2018

1. Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2022 gồm 05 thành viên:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hoàng Anh	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Hoàng Dũng	Ủy viên HĐQT
3	Đặng Trần Phúc	Ủy viên HĐQT
4	Vũ Văn Trục	Ủy viên HĐQT
5	Ngô Trung Hiếu	Ủy viên HĐQT

- Các hoạt động của HĐQT trong năm 2018:

HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp HĐQT và HĐQT mở rộng bằng nhiều hình thức để thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ. Các cuộc họp của HĐQT đều có sự thống nhất của các thành viên, thông qua các kế hoạch và các báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý, 6 tháng và năm 2018, giải quyết các vấn

đề về hoạt động kinh doanh, phát triển thị trường, triển khai công tác đánh giá từng bước các kết quả đạt được theo định hướng chiến lược về phát triển kinh doanh trong năm.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 20/04/2018, HĐQT đã đề ra phương hướng hoạt động, chính sách phát triển kinh doanh của công ty. HĐQT luôn chủ động nắm bắt kịp thời các diễn biến của kinh tế trong nước và thế giới, phân tích, đánh giá những khó khăn, thuận lợi cũng như những cơ hội và thách thức để kịp thời đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện tốt nhiệm vụ thông qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Từng thành viên HĐQT đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được phân công. Thường xuyên giám sát công việc điều hành của Tổng Giám đốc, trao đổi nắm bắt thông tin, thực hiện tốt vai trò quản trị, phát triển mở rộng thị trường, đầu tư cơ sở vật chất, hợp tác quốc tế, phát triển nguồn nhân lực.

- Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.
- Các Nghị quyết/ quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2018:

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ-HĐQT	22/02/2018	Thông qua tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Đại lý Vận tải SAFI;
2	02/2018/NQ-HĐQT	22/03/2018	Thông qua việc thay đổi ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Đại lý Vận tải SAFI;
3	03/NQ-HĐQT-2018	07/05/2018	Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 20/04/2018; trích lập các Quỹ và Ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS năm 2017, phân phối lợi nhuận năm 2017, chi trả cổ tức 2017, Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2018, thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty;
4	04/NQ-HĐQT-SAFI-2018	16/08/2018	Về việc phát hành cổ phiếu ESOP cho người lao động trong Công ty;
5	05/NQ-HĐQT-SAFI	03/10/2018	Thông qua việc chuyển nhượng vốn góp của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI tại Công ty TNHH KCTC Việt Nam.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty:

Trong năm 2018, mọi hoạt động của công ty đều đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và của Điều lệ công ty. HĐQT đã phối hợp với BKS kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh theo nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra. Các hoạt động của Công ty cũng đã được công bố thông tin đầy đủ, minh bạch đúng quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết.

– Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018

HĐQT Công ty đã triển khai, thực hiện theo đúng tinh thần của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018:

Các quyết định của ĐHĐCĐ	Kết quả thực hiện
Kế hoạch kinh doanh năm 2018	Hoàn thành vượt kế hoạch doanh thu đạt 115,87%, lợi nhuận trước thuế đạt 128,62% so kế hoạch.
Lựa chọn đơn vị kiểm toán	Đã chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 và báo cáo tài chính soát xét 6 tháng của công ty.
Phát hành cổ phiếu ESOP và tăng vốn điều lệ từ 119,30 tỷ đồng lên 125,20 tỷ đồng	Công ty đã phát hành thành công 590.007 cổ phiếu ESOP (tương đương 5% tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết tại thời điểm phát hành). Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm đã được lưu ký và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam theo quy định.

3. Tình hình tài chính của công ty trong năm 2018

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	570.429.636.724	707.325.697.907	+24,00%
2	Doanh thu thuần	716.293.108.929	869.055.315.642	+21,33%
3	Lợi nhuận trước thuế	51.755.921.843	68.170.482.984	+31,72%
4	Lợi nhuận sau thuế	40.947.127.794	54.172.475.574	+32,30%
5	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	43,70%	34,67%	-20,68%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.449	4.395	+27,43%

4. Tình hình đầu tư tài chính, góp vốn vào công ty liên doanh liên kết

– Đầu tư vào công ty liên doanh liên kết trong năm 2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tên công ty liên doanh liên kết	Tại ngày 31/12/2018			Tại ngày 01/01/2018		
	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ biểu quyết	Giá trị ghi sổ theo phương pháp vốn CSH	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ biểu quyết	Giá trị ghi sổ theo phương pháp vốn CSH
Công ty TNHH Yusen Logistics Quốc tế (Việt Nam)	45,00%	45,00%	3.507	45,00%	45,00%	3.507
Công ty TNHH KCTC Việt Nam	0%	0%	0	23,00%	23,00%	7.593
Tổng cộng			3.507			11.100

- Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác:

+ Đối với Công ty TNHH Yusen Logistics (Việt Nam) thì đã hết thời hạn hoạt động kinh doanh vào ngày 05/09/2014. Do thủ tục giải thể liên doanh rất phức tạp nên từ năm 2014 đến nay thủ tục giải thể vẫn kéo dài làm ảnh hưởng đến kinh doanh của Công ty.

+ Đối với Công ty TNHH KCTC Việt Nam do đã hết hạn liên doanh, Công ty đã chuyển nhượng toàn phần vốn góp và không có ý định tiếp tục gia hạn liên doanh với Công ty TNHH KCTC Việt Nam.

+ Trong năm 2018, Công ty đã đầu tư 2.506.688 cổ phiếu vào Công ty Cổ phần Tập đoàn Container Việt Nam là doanh nghiệp cùng ngành nhằm tìm kiếm lợi nhuận cho công ty.

5. Tăng vốn điều lệ:

Trong năm 2018, Công ty đã phát hành 590.007 cổ phiếu (tương đương 5% số cp đang lưu hành) cho người lao động trong công ty (đây là đợt phát hành lần 5 theo lộ trình 5 năm mà Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2014 đã thông qua). Tăng vốn điều lệ từ 119,30 tỷ đồng lên 125,20 tỷ đồng. Toàn bộ số cổ phiếu phát hành đã được lưu ký và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam theo quy định.

+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành đến thời điểm 31/12/2018 là: 12.520.161 cổ phiếu, trong đó:

+ Số cổ phiếu có quyền biểu quyết: 12.390.149 cổ phiếu

+ Cổ phiếu quỹ: 130.012 cổ phiếu (số lượng cổ quỹ phát sinh do công ty thu hồi cổ phiếu ESOP của CBCNV công ty nghi việc theo qui chế phát hành cổ phiếu ESOP).

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Chi tiêu	Thực hiện so với kế hoạch 2018			So với năm liền kề		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	Năm 2017	Năm 2018	Tăng trưởng
1	Tổng doanh thu	750	869	115,87%	716	869	+21,33%
2	Lợi nhuận trước thuế	53	68,17	128,62%	51,76	68,17	+31,72%
3	LNST của cổ đông công ty mẹ	41	51,94	126,68%	38,96	51,94	+33,32%

- Tổng doanh thu năm 2018 đạt 869 tỷ đồng, vượt kế hoạch 115,87%. Tăng 21,33% so với năm 2017.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 68,17 tỷ đồng, vượt 128,62% kế hoạch. Tăng 31,72% so với năm 2017.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 54,17 tỷ đồng, tăng 32,30% so với năm 2017.

Doanh thu, lợi nhuận cho Công ty trong năm đã có một số thuận lợi từ việc đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh đã mang lại lợi nhuận cao cho Công ty.

- Xét về cơ cấu tổng doanh thu năm 2018, doanh thu Forwarding là 55,92%, (năm 2017 là 63,98%) đạt 486 tỷ đồng (năm 2017 là 458 tỷ đồng) mặt dù tỷ trọng Forwarding giảm so với năm trước nhưng giá trị tuyệt đối tăng 28 tỷ đồng; Lợi nhuận gộp đạt 64,4 tỷ đồng.
- Doanh thu Dịch vụ đại lý hãng tàu, hoạt động khác là 106,52 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ là 12,26% (năm 2017 tỷ trọng dịch vụ đại lý hãng tàu và giá trị lần lượt là 2,92% và 20,903 tỷ đồng). Lợi nhuận gộp đạt 74,76 tỷ đồng.
- Hoạt động Logistic luôn đem lại lợi nhuận ổn định hằng năm của công ty. Mặc dù chỉ chiếm 33,17% tỷ trọng toàn doanh thu nhưng lại đạt tỷ suất lợi nhuận chiếm tới 31,37% trong tổng lợi nhuận, đạt giá trị là 63,61 tỷ đồng.

Sự tăng trưởng vượt bậc này là do trong năm, Công ty đã mạnh dạn đầu tư, đẩy mạnh các hoạt động cung ứng tại các chi nhánh, công ty con, tập trung bứt phá doanh thu và lợi nhuận tại mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty và đã mang lại hiệu quả ấn tượng cao.

Hoạt động theo lĩnh vực kinh doanh:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

	Hoạt động Logistic	Hoạt động Forwarding	Dịch vụ đại lý hãng tàu, hoạt động khác	Tổng cộng toàn doanh nghiệp
Doanh thu thuần từ hàng bán ra bên ngoài	276	486	106	869

	Hoạt động Logistic	Hoạt động Forwarding	Dịch vụ đại lý hãng tàu, hoạt động khác	Tổng cộng toàn doanh nghiệp
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	64	64	75	203
Tổng tài sản	198	348	76	707
Tổng nợ phải trả	95	168	37	300

2. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2018

a. Chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng (giảm)
1	Tổng giá trị tài sản	570.429.636.724	707.325.697.907	+24,00%
2	Doanh thu thuần	716.293.108.929	869.055.315.642	+21,33%
3	Lợi nhuận gộp	172.821.531.728	202.781.147.382	+17,34%
4	Chi phí bán hàng	58.393.324.646	68.121.523.155	+16,66%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	70.446.596.876	71.643.661.573	+1,70%
6	Chi phí tài chính	1.288.643.572	2.929.258.923	+127,31%
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh chính	44.400.601.517	68.012.611.195	+53,18%
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	51.755.921.843	68.170.482.984	+31,72%
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	40.947.127.794	54.172.475.574	+32,30%
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	38.957.379.993	51.936.255.829	+33,32%
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.449	4.395	+27,43%
12	Cổ tức	15%	15%	0,00%

- Công ty chuyên kinh doanh về dịch vụ điều phối logistics, vận tải đa phương thức, các hoạt động đại lý vận tải đa phương thức... luôn có sự cạnh tranh gay gắt giữa các công ty cùng ngành, đặc biệt là các công ty nước ngoài có tiềm lực tài chính mạnh.
- Doanh thu năm 2018 tăng 21,33% so với năm 2017, mang về giá trị thuần 869 tỷ đồng. Sự gia tăng này chủ yếu là do trong năm Công ty đã đẩy mạnh phát triển các hoạt động liên quan đến logistic và hoạt động giao nhận đường biển và đường không, trong năm Công ty đã đầu tư hiệu quả từ việc mua thêm 17 xe chuyên dụng và đầu tư mua tòa nhà làm văn phòng tại Bình Định. Mở rộng đầu tư vào các doanh nghiệp cùng ngành nghề thông qua việc đầu tư mua phần vốn góp của các doanh nghiệp nhà nước thoái vốn để mở rộng thị trường. Điều này dẫn đến doanh thu có xu hướng tăng trưởng so với năm trước.
- Lợi nhuận gộp tăng 17,34% đạt 202,78 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt giá trị 51,93 tỷ đồng, tăng 33,32% so với năm 2017.
- Mặc dù chi phí kinh doanh trong năm tăng so với năm 2017, tuy nhiên xét về tỷ trọng thì chi phí kinh doanh giảm nhiều so với năm trước do Công ty đã cắt giảm tối đa chi phí kinh doanh, tăng năng suất lao động cũng như tìm kiếm cơ hội đầu tư mới, nâng cao các gói dịch vụ cung cấp, tối ưu hóa chuỗi cung ứng, ứng dụng công nghệ cao với quy mô lớn nhằm thu hút khách

hàng, mở rộng thị trường phân khúc, tạo động lực cho tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ổn định định và bền vững.

IV. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2019

1. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2019

- Tổng doanh thu thuần: 900 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ: 42,1 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 15% bằng tiền mặt/cổ phiếu

Chi tiết hình thành lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019 (đồng)	Thực hiện năm 2018 (đồng)	Tỷ lệ (%) KH19/TH18
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	42.100.000.000	51.936.255.829	81,1%
Trong đó lợi nhuận đóng góp của các công ty con và liên doanh như sau :				
1	Công ty Cổ phần Đại Lý Vận Tải SAFI	35.000.000.000	43.926.857.812	79,7%
3	Công ty TNHH Đại lý Vận Tải COSFI	1.000.000.000	1.363.465.088	73,3%
4	Công ty TNHH SITC Việt Nam	1.100.000.000	1.689.919.840	65,1%
5	Công ty TNHH Đầu tư Hạ Tầng SAFI	5.000.000.000	4.956.013.089	100,9%

- + Công ty mẹ Safi : do công ty đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH KCTC Việt Nam do đã hết hạn liên doanh và Công ty không có dự định tiếp tục gia hạn liên doanh.
- + Công ty Cosfi : giảm do công ty giảm tỷ lệ sở hữu từ 99% còn 69%.
- + Công ty SITC : giảm do công ty giảm tỷ lệ sở hữu từ 51% còn 30%.

2. Các vấn đề khác:

- Giao cho HĐQT thực hiện không hợp nhất số liệu Báo cáo tài chính Công ty TNHH SITC Việt Nam vào Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty kể từ năm tài chính 2019 và xem khoản góp vốn tại SITC Việt Nam là khoản đầu tư liên doanh liên kết hưởng lợi nhuận.
- Giao cho HĐQT quyết định việc đầu tư, thoái vốn tại các công ty khi có nhu cầu về vốn cho đầu tư và trên cơ sở đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.
- Hợp tác chặt chẽ cùng các đối tác củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty liên doanh.
- Đầu tư mua sắm thêm xe vận tải, romooc, xe cont bổ sung phương tiện vận tải.
- Phát triển mạng lưới thông qua việc đầu tư mở rộng thêm chi nhánh, văn phòng tại các tỉnh miền Trung.

- Tìm kiếm, hợp tác khai thác các cơ hội kinh doanh khác khi có điều kiện phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Khai thác nguồn lực từ các cổ đông trong hợp tác dịch vụ, phát triển khách hàng, tăng cường nhân sự có kinh nghiệm, tạo ra nguồn phát triển dịch vụ mới.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty xin trân trọng báo cáo.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HOÀNG ANH

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

Kính thưa Đại hội.

Kính thưa Quý cổ đông.

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát được qui định tại Điều 165 – Điều 168 Luật Doanh nghiệp Số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán;

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Hiện tại Ban kiểm soát có 03 thành viên nhiệm kỳ 2017 - 2022, gồm có:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Nhữ Đình Thiện	Trưởng ban
2	Huỳnh Quang Thành	Thành viên
3	Nguyễn Thị Huyền Linh	Thành viên

Trong năm BKS đã thực hiện thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của Công ty:

- Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty; đồng thời đánh giá toàn diện công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào gây hại cho công ty trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty.
- Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đúng định hướng phát triển và đổi mới của Công ty. Các cuộc họp do HĐQT triệu tập đều có đầy đủ các thành viên HĐQT và BKS tham dự, những cuộc họp lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện đúng trình tự, đúng quy chế, phù hợp với Điều lệ Công ty;
- Nội dung các cuộc họp chủ yếu tập trung bàn về thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện các chiến lược phát triển Công ty. Tài liệu họp được chuẩn bị chu đáo, thời gian, địa điểm đúng theo giấy mời họp;

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Hội đồng quản trị công ty đã có những định hướng mang tính đột phá, năng động, dự báo thị trường và đề ra những chính sách hoạt động Công ty đạt hiệu quả cao, tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động kinh doanh, đầu tư luôn ổn định bền vững.

2. Tình hình tài chính năm 2018

a. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng (giảm)
1	Tổng giá trị tài sản	570.429.636.724	707.325.697.907	+24,00%
2	Doanh thu thuần	716.293.108.929	869.055.315.642	+21,33%
8	Lợi nhuận kế toán trước thuế	51.755.921.843	68.170.482.984	+31,72%
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	40.947.127.794	54.172.475.574	+32,30%
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	38.957.379.993	51.936.255.829	+33,32%
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.449	4.395	+27,43%
12	Cổ tức	15%	15%	0,00%

b. Tình hình tài sản

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	Số đầu năm	Số cuối năm	Tỷ lệ tăng (giảm)
1	Tài sản ngắn hạn	397.973.524.916	445.452.535.091	11,93%
2	Tài sản dài hạn	172.456.111.808	261.873.162.816	51,85%
	Tổng cộng	570.429.636.724	570.429.636.724	

c. Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	Số đầu năm	Số cuối năm	Tỷ lệ tăng (giảm)
1	Nợ ngắn hạn	215.218.560.606	298.581.060.414	38,73%
2	Nợ dài hạn	1.330.761.600	1.730.281.752	30,02%
	Tổng cộng	216.549.322.206	300.311.342.166	

d. Vốn điều lệ:

Trong năm 2018, Công ty đã phát hành thêm 590.007 cổ phiếu ESOP cho người lao động trong công ty, tăng vốn điều lệ từ 119,30 tỷ đồng lên 125,20 tỷ đồng.

B. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Nhìn chung HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty đã và đang vận hành tốt Công ty theo đúng luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT, thực hiện tốt công tác quản lý kinh doanh, đề ra các chính sách linh hoạt, hiệu quả trong kinh doanh.
- Về BCTC kiểm toán năm 2018: Báo cáo tài chính năm 2018 do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán có ý kiến về Công ty con của Công ty là Công ty TNHHSITC Việt Nam thay đổi áp dụng phần mềm kế toán trong công tác ghi sổ kế toán theo quản lý Tập đoàn, trong đó không phân loại chi tiết và đầy đủ các khoản công nợ phải thu của cùng một đối tượng là khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng hay khoản phải thu ngắn hạn khác để trình bày phù hợp tại các chỉ tiêu tương ứng trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018 và tại ngày 31/12/2017 theo hướng dẫn tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính. Điều này dẫn đến số dư công nợ phải thu khách hàng bao gồm cả phải thu tiền dịch vụ và các khoản trả hộ khách hàng.
Ban kiểm soát nhất trí với nội dung, số liệu báo cáo tài chính kiểm toán, Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trình ĐHCĐ thường niên.

C. KẾ HOẠCH LÀM VIỆC CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2019

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt các cổ đông nhằm kiểm soát tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động quản trị của Ban điều hành Công ty. Trong năm tài chính 2019, Ban kiểm soát sẽ tiến hành các công việc cụ thể theo kế hoạch sau:

- Xem xét và kiểm tra Báo cáo tài chính các quý, báo cáo soát xét 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.
- Kiểm tra và đánh giá các chi phí trong các quý của năm 2019, nhằm đảm bảo các khoản chi phí sử dụng đúng mục đích và kế hoạch đề ra.
- Tham gia làm việc với Công ty kiểm toán độc lập trong đợt soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019. Xem xét báo cáo soát xét, thư do Công ty kiểm toán độc lập phát hành, kiểm tra việc khắc phục các sai sót.
- Giám sát, kiểm tra, kiểm soát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về việc tuân thủ Nghị quyết của ĐHCĐ, Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật.
- Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty đầy đủ, trung thực và tuân thủ quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2018 và Phương hướng hoạt động năm 2019. Kính trình Đại hội xem xét và thông qua báo cáo.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. BAN KIỂM SOÁT



NHƯ ĐÌNH THIÊN

**CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI**

- 1. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019;**
- 2. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019;**
- 3. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán tài chính năm 2019 cho Công ty;**
- 4. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty;**
- 5. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua số lượng thành viên HĐQT và Bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2019 – 2022;**
- 6. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty (ESOP);**

Số: 01/TT-HĐQT/SAFI-2019

Tp.HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2019

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI**

“V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty;
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI kính trình Đại hội thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

❖ Tỷ lệ trích lập các quỹ:

Stt	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Tỷ lệ % trích quỹ thực hiện	Số tiền (đồng)
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ theo Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2018	a		49.232.424.507
1	Cổ tức năm 2018 (15% * Số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành * 10.000)	b	15% * 12.520.161* 10.000 đ	18.780.241.500
2	Ngân sách hoạt động của HĐQT & BKS (3% * LNST theo Báo cáo tài chính riêng)	c	3% * 49.232.424.507 đ	1.476.927.735
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (10% * LNST Báo cáo tài chính riêng)	d	10% * 49.232.424.507 đ	4.923.242.451
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu (e = a - b - c - d)	e		24.051.967.821

❖ **Tỷ lệ chi trả cổ tức:**

- **Phương án 1:** Chi cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt với tỷ lệ 15%.
- **Phương án 2:** Chi cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15%.

DHDCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án chi trả cổ tức và thực hiện các thủ tục phát hành cổ phiếu tại UBCKNN, thực hiện đăng ký lưu ký tại VSD và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại HOSE; Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi mức vốn tăng thêm tại Điều lệ và thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp.HCM theo qui định.

2. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019

Stt	Chi tiêu	Tỷ lệ %
1	Chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu	15%

- Thời gian thực hiện và mức tạm ứng cổ tức, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện dựa trên kết quả kinh doanh của Công ty.
- Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019 của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN HOÀNG ANH

Số: 02/TT-HĐQT/SAFI-2019

Tp.HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2019

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI**

“V/v: Ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS năm 2018
và kế hoạch phân bổ ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS năm 2019”

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI;
- Căn cứ BCTC đã kiểm toán năm 2018 của Công ty;
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI kính trình Đại hội thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

1. Thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty đã thông qua việc trích 3%/LNST cho ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ/SAFI-2018) như sau:

Lợi nhuận sau thuế theo báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2018 (LNST)	Tỷ lệ trích	Ngân sách hoạt động của HĐQT & BKS
49.232.424.507 đồng	3%	1.476.972.735 đồng

2. Thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019:

- Căn cứ xác định kinh phí hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019:
 - Số lượng thành viên Hội đồng quản trị và số lượng thành viên Ban kiểm soát năm 2017 – 2022.
 - Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019.
 - Tham khảo mức chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của một số doanh nghiệp cùng quy mô, ngành nghề, địa bàn kinh doanh.
- Đề xuất của Hội đồng quản trị

Để kế hoạch hoá và quản lý chi phí, Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức kinh phí hoạt động cho HĐQT và BKS năm 2019 là 3% lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN HOÀNG ANH

Số: 03/TT-BKS/SAFI-2019

Tp.HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2019

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI**

“V/v: Lựa chọn tổ chức kiểm toán tài chính năm 2019 cho Công ty”

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI;
- Căn cứ Danh sách công bố của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019 qua các đợt;

Ban kiểm soát xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán tài chính năm 2019 cho Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập

- Chọn tổ chức kiểm toán có uy tín, được UBCKNN chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát

Với các tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách lựa chọn tổ chức kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn tổ chức kiểm toán phù hợp theo danh sách như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY);
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
4. Công ty TNHH Kiểm toán ERNST & YOUNG Việt Nam - E&Y;
5. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

TM.BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



NHƯ ĐÌNH THIÊN

Số: 04/TT-HĐQT/SAFI-2019

Tp.HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2019

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI**

“V/v: Thông qua chức danh chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2019”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI;

Theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 thì Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc của cùng 01 công ty đại chúng. Tuy nhiên, quy định này có hiệu lực sau 03 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực;

Căn cứ quy định của khoản 3 Điều 10 Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2012 Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc trừ khi việc kiêm nhiệm này được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên;

Do đó, để tập trung việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2019, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua Chủ tịch Hội đồng quản trị được kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI
TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH
NGUYỄN HOÀNG ANH

Số: 05/TT-HĐQT/SAFI-2019

Tp.HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

“V/v: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2019 - 2022”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI;
- Căn cứ hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2019 - 2022;

HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 tiếp tục bầu bổ sung Thành viên HĐQT độc lập năm 2017 - 2022 để thực hiện công tác quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty theo qui định của pháp luật. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

1. SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP BỔ SUNG
 - a. Số lượng thành viên HĐQT độc lập bổ sung là: 01 thành viên
2. DANH SÁCH ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP
 - a. Sơ yếu lý lịch của các thành viên tham gia ứng cử được đính kèm theo tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2019.

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Xin cảm ơn Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI
TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

NGUYỄN HOÀNG ANH

Số: 06/TT-HĐQT/SAFI-2019

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

“V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty (ESOP)”.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI kính trình Đại hội thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty (ESOP), cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI
- Mã chứng khoán: SFI
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông (hạn chế chuyển nhượng)
- Thời gian áp dụng chương trình: 03 năm. Dự kiến bắt đầu từ năm 2019 đến năm 2021.
- Số lượng cổ phiếu phát hành cho chương trình: Số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi mười hai (12) tháng không vượt quá năm phần trăm (5,0%) số cổ phần đang lưu hành của Công ty.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
- Kế hoạch sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động Công ty.
- Hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng 100% số cổ phần được mua trong vòng hai (02) năm kể từ lúc kết thúc đợt mỗi phát hành.
- Đối tượng được mua cổ phần: Cán bộ công nhân viên đang giữ chức danh quản lý và các cán bộ công nhân viên xuất sắc, nhân viên trong toàn bộ hệ thống của Công ty có những đóng góp tích cực trong quá trình phát triển của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI.
- Các tiêu chí lựa chọn, đánh giá để tham gia chương trình như sau:
 - + Thâm niên công tác;
 - + Cấp bậc quản lý;
 - + Mức độ hoàn thành công việc;

- + Có tinh thần gắn bó, đoàn kết và làm việc tích cực trong công ty;
- + Không vi phạm kỷ luật của công ty từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Mục đích phát hành: Ghi nhận và khen thưởng xứng đáng cho người lao động trong công ty khi có thành tích vượt trội; Khuyến khích sự gắn bó, nâng cao quyền lợi và tinh thần trách nhiệm của người lao động đối với Công ty.
- Phương án xử lý cổ phiếu không đăng ký mua hết: trong trường hợp người lao động từ chối mua hoặc không mua hết số cổ phần được quyền mua, HĐQT sẽ được quyền phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác là người lao động trong công ty. Giá bán và điều kiện hạn chế chuyển nhượng của cổ phiếu tương tự như cổ phiếu bán cho người lao động theo chương trình ESOP.
- Điều khoản thu hồi cổ phiếu: Công ty sẽ thu hồi cổ phiếu đã phát hành để tài trợ cho chương trình trong các trường hợp thành viên ESOP chấm dứt hợp đồng lao động vì bất kỳ lý do nào trong thời gian cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu thu hồi sẽ bổ sung quỹ Công đoàn Công ty (nếu có) hoặc phân phối lại cho người lao động trong Công ty đủ tiêu chuẩn mua cổ phiếu ESOP, thời gian hạn chế chuyển nhượng được tính kể từ ngày chuyển quyền sở hữu. Giá thu hồi cổ phiếu bằng đúng giá phát hành ban đầu.

II. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC

1. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí, danh sách người lao động được tham gia chương trình hàng năm và số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
2. Niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm của mỗi đợt phát hành tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo quy định.
3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh mức vốn tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và đăng ký tăng vốn điều lệ của Công ty với Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh tương ứng với vốn điều lệ mới sau mỗi đợt phát hành.
4. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN HOÀNG ANH

Các phụ lục đính kèm

1. Báo cáo tài chính công ty riêng đã kiểm toán năm 2018 của CTCP Đại lý Vận tải SAFI;
2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018 của CTCP Đại lý Vận tải SAFI;

Xin Quý cổ đông vui lòng xem đầy đủ chi tiết các phụ lục trên website : www.safi.com.vn





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN ỨNG CỬ THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI NHIỆM KỲ 2019 - 2022

Kính gửi : BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM
2019

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

Tôi tên là:

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ*:

Tương ứng với% vốn điều lệ tại thời điểm chốt danh sách tham dự đại hội.

Đề nghị Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải Safi cho tôi được ứng cử vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải Safi nhiệm kỳ 2019-2022 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải Safi.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2019

Người ứng cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Tài liệu chứng minh người ứng cử sở hữu cổ phần SFI trong vòng 6 tháng liên tục.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----000-----

ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN

THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI NHIỆM KỲ 2019 - 2022

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân):

CMND/ĐKKD số:Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Đề nghị Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải Safi cho tôi được đề cử:

Ông (Bà):

CMTND số:Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:

Tương ứng với% vốn điều lệ tại thời điểm chốt danh sách tham dự đại hội

Làm ứng viên tham gia Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải Safi nhiệm kỳ 2019-2022 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Trân trọng cảm ơn!

Người được đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2019

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Tài liệu chứng minh người ứng cử sở hữu cổ phần SFI trong vòng 6 tháng liên tục;

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày/...../2019 tại

Người được đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện nhóm cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Tài liệu chứng minh người ứng cử sở hữu cổ phần SFI trong vòng 6 tháng liên tục.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Tp.HCM, ngày tháng.....năm 2019

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng để tham gia làm ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI)

- Họ và tên:
- Giới tính:
- Ngày sinh:
- Nơi sinh:
- Nguyên quán:
- Quốc tịch:
- CMND/Căn cước số: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Địa chỉ thường trú:
- Địa chỉ liên hệ:
- Số điện thoại liên lạc:
- Trình độ văn hoá:
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo

13. Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm...	Đơn vị công tác	Chức vụ

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ liên tục tối thiểu 06 tháng tính đến ngày Thông báo ứng cử: .. cổ phiếu, tương đương .. % vốn điều lệ, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu sở hữu: ... cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu do được đại diện phân vốn góp: ... cổ phiếu
- Hành vi vi phạm pháp luật:
- Các khoản nợ đối với công ty:
- Các lợi ích liên quan/mâu thuẫn với Công ty:



Tôi xin cam đoan có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật Việt Nam và xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hồ sơ đính kèm:

1. Bản sao Hộ khẩu thường trú;
2. Bản sao CMND;
3. Bản sao Bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

